

**KẾ HOẠCH**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ**  
**Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về**  
**công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước**  
**trong kỷ nguyên mới**

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Thực hiện chương trình hành động số 08-Ctr/TU ngày 13/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Tuyền Quang ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/04/2025 của Bộ chính trị;

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW về công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Triển khai, quán triệt đầy đủ và kịp thời nội dung Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đến toàn thể cán bộ, đảng viên, nhân dân và các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn xã.

Phát huy vai trò, trách nhiệm, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, đồng thời phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

**2. Yêu cầu**

Việc triển khai thực hiện phải nghiêm túc, đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội của xã đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, tập trung, thống nhất, chặt chẽ của Đảng.

Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu trong Nghị quyết của Trung ương và Chương trình hành động của Tỉnh ủy thành những nhiệm vụ, giải pháp sát hợp với điều kiện thực tiễn của xã, góp phần nâng cao hiệu lực,

hiệu quả công tác xây dựng và thi hành pháp luật, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

## **II- MỤC TIÊU**

### **1. Đến năm 2030**

Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, là cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, huy động mọi người dân và doanh nghiệp tham gia phát triển kinh tế - xã hội. rà soát, hoàn thành các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền, phù hợp với các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 66-NQ/TW: Năm 2025, cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật. Năm 2027, hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy nhà nước theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Năm 2028, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư, kinh doanh, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

### **2. Tầm nhìn đến năm 2045**

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm chất lượng cao, tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội; bộ máy nhà nước của chính quyền địa phương tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững.

## **II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết**

1.1. Tổ chức học tập, quán triệt sâu rộng nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW và Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 13/8/2025 của Tỉnh ủy Tuyên Quang đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân. Chỉ đạo các chi bộ, ban, ngành, các tổ chức chính trị xã hội xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của từng đơn vị. Bảo đảm việc học tập, quán triệt được tiến hành nghiêm túc, hiệu quả, thiết thực, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, nâng cao trách nhiệm, tinh thần tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

1.2. Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nội dung Nghị quyết và Chương trình hành động thông qua tổ chức hội nghị, sinh hoạt chi bộ, hệ thống

loa truyền thanh cơ sở, bản tin, pa-nô, áp-phích, trang thông tin điện tử và mạng xã hội. Chủ động lồng ghép nội dung Nghị quyết vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã và gắn với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn, nhằm tạo sự lan tỏa sâu rộng, nâng cao nhận thức và khơi dậy tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết đã đề ra.

1.3. Xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của cấp ủy và chính quyền địa phương. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật.

## **2. Đổi mới tư duy, nâng cao chất lượng công tác xây dựng và ban hành văn bản pháp luật ở cơ sở**

2.1. Tổ chức rà soát, hệ thống hóa, đánh giá toàn diện các văn bản quy phạm pháp luật, các nghị quyết, quy định, quyết định, kế hoạch, hướng dẫn đang được áp dụng trên địa bàn xã, nhất là những nội dung liên quan trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, an sinh xã hội và cải cách hành chính. Trên cơ sở đó, kịp thời phát hiện những quy định chồng chéo, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn, chủ động đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương.

2.2. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và sự chỉ đạo của cấp trên trong toàn bộ quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch của cấp ủy, HĐND, UBND xã. Nâng cao chất lượng dự thảo văn bản, bảo đảm tính khoa học, chặt chẽ, đồng bộ, phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng triển khai. Đồng thời, tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia xây dựng văn bản; thực hiện tham vấn, lấy ý kiến rộng rãi từ các đối tượng chịu tác động để bảo đảm tính khả thi, công khai, minh bạch và đồng thuận xã hội- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn để nâng cao hiệu quả tham mưu cho Đảng ủy, HĐND và UBND xã trong công tác này.

2.3. Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, các phòng, ban, ngành liên quan và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm nâng cao chất lượng công tác tham mưu, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành của Đảng ủy, HĐND, UBND xã. Đẩy mạnh trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, thẩm định và ban hành văn bản; bảo đảm kịp thời nắm bắt các chủ trương, chính sách mới của Trung ương, của tỉnh để cụ thể hóa vào điều kiện thực tiễn của địa phương. Qua đó, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, thúc đẩy phát

triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2.4. Xây dựng hoặc tham gia xây dựng pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khai thác nguồn lực dữ liệu, tài sản mã hóa,...) để hình thành các động lực tăng trưởng mới, thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất mới, các ngành công nghiệp mới. Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật của chính quyền địa phương đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.

### **3. Tăng cường hiệu quả, tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật và cải cách thủ tục hành chính; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật.**

3.1. Có giải pháp phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong giám sát thi hành pháp luật. Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh, như: An toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng....

3.2. Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương. Thường xuyên đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và triển khai thực hiện cơ chế kịp thời nhận diện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của pháp luật.

3.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, nghị quyết, quyết định, kế hoạch và các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và Đảng ủy xã. Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể phối hợp chặt chẽ trong việc theo dõi, đánh giá hiệu quả thực thi pháp luật ở cơ sở. Kịp thời phát hiện những hạn chế, thiếu sót, hành vi vi phạm pháp luật và có biện pháp xử lý nghiêm minh, đúng thẩm quyền; đồng thời kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét,

điều chỉnh hoặc bổ sung quy định cho phù hợp với thực tiễn. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong công tác tổ chức thực hiện pháp luật, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

3.4. Triển khai đồng bộ các giải pháp cải cách thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, hiện đại, hiệu quả. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa và cắt giảm các thủ tục hành chính không cần thiết, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình của các cơ quan, đơn vị. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong xử lý thủ tục, đẩy nhanh lộ trình chuyển đổi số, mở rộng các dịch vụ công trực tuyến, liên thông một cửa, một cửa liên thông. Thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu, nâng cao tính chính xác và đồng bộ giữa các cấp, các ngành, bảo đảm người dân và doanh nghiệp có thể tiếp cận thông tin nhanh chóng, thuận tiện, tiết kiệm thời gian và chi phí. Đồng thời, xây dựng cơ chế tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp để nâng cao mức độ hài lòng và chất lượng phục vụ của chính quyền.

3.5. Chú trọng công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, bảo đảm phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, tinh thần trách nhiệm cao và năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, quản lý nhà nước và phục vụ nhân dân. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng quản lý, chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt là kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và xử lý các thủ tục hành chính trên môi trường số. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, những thiếu, gây phiền hà trong quá trình giải quyết công việc. Đồng thời, có cơ chế khuyến khích, động viên, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có sáng kiến, thành tích trong công tác cải cách thủ tục hành chính và phục vụ nhân dân.

#### **4. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể**

4.1. Tăng cường sự phối hợp giữa Đảng ủy, HĐND, UBND xã với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội. Tạo điều kiện thuận lợi để MTTQ và các tổ chức CTXH chủ động tham gia ngay từ khâu xây dựng, ban hành đến triển khai, thực thi các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật và các hoạt động quản lý nhà nước có tác động trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân. Chú trọng tổ chức các hội nghị lấy ý kiến phản biện xã hội một cách dân chủ, công khai, minh bạch, bảo đảm ý kiến đóng góp được tiếp thu, giải trình và phản hồi kịp thời. Qua đó, nâng cao chất lượng, tính khả thi và đồng thuận xã hội đối với các quyết sách, văn bản được ban hành.

4.2. Xây dựng cơ chế và quy trình tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị của nhân dân một cách công khai, minh bạch và hiệu quả. Duy trì các kênh tiếp

nhận đa dạng như tiếp dân định kỳ, đường dây nóng, cổng thông tin điện tử và thông qua MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội. Phân công trách nhiệm rõ ràng cho các cơ quan, bộ phận chuyên môn trong việc nghiên cứu, tham mưu và đề xuất hướng xử lý phù hợp, bảo đảm mọi phản ánh, kiến nghị được giải quyết kịp thời, đúng pháp luật. Đồng thời, tăng cường đối thoại trực tiếp giữa chính quyền với nhân dân, lắng nghe, giải đáp thỏa đáng các ý kiến, góp phần củng cố lòng tin, tạo sự đồng thuận, phát huy quyền làm chủ của nhân dân đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

## **5. Xây dựng giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật**

5.1. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp luật thông qua đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về xây dựng, thi hành và phổ biến pháp luật, gắn với rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và kỹ năng số. Chủ động phối hợp với các cơ quan tư pháp, cơ quan chuyên môn để tổ chức tập huấn, hội thảo, trang bị kiến thức, kỹ năng thực tiễn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phục vụ nhân dân.

5.2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, thi hành pháp luật và cải cách thủ tục hành chính. Xây dựng hệ thống cung cấp thông tin pháp luật công khai, minh bạch; triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, đa dạng hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua nhiều hình thức phù hợp với điều kiện địa phương, lồng ghép nội dung pháp luật vào các phong trào thi đua và chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

## **6. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật**

6.1. Ưu tiên bố trí nguồn lực nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, triển khai cơ sở dữ liệu pháp luật liên thông, thống nhất, “đúng, đủ, sạch, sống”, dễ tra cứu, dễ khai thác và đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu. Tập trung triển khai Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật gắn với ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xây dựng, rà soát, kiểm tra và cập nhật văn bản quy phạm pháp luật.

6.2. Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và các công nghệ số trong các hoạt động xây dựng, tổ chức thi hành, kiểm tra văn bản, cũng như phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho nhân dân. Mở rộng các kênh phổ biến pháp luật trực tuyến, số hóa nội dung tuyên truyền, lồng ghép pháp luật vào phong trào “học tập số”, nâng cao khả năng tiếp cận thông tin pháp luật nhanh chóng, thuận tiện, hiệu quả.

## **III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao trực tiếp tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch. Các Đoàn công tác của Ban Thường vụ Đảng ủy, các đồng chí phụ trách các chi bộ theo dõi, đôn đốc việc triển khai tại các thôn; chỉ đạo các chi bộ trực thuộc tổ chức học tập, quán triệt, phổ biến Nghị quyết và kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên; kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ tại chi bộ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổ chức hội nghị kiểm điểm tiến độ, đánh giá kết quả hàng quý; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đảm bảo thông tin được phổ biến đồng bộ đến các chi bộ, đoàn thể và toàn thể cán bộ, đảng viên, nhân dân, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

2. Chi bộ cơ quan Ủy ban nhân dân xã phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ. UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết theo từng lĩnh vực, phân công nhiệm vụ cho các phòng, ban, công chức xã; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết tại các thôn; Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện lên Đảng ủy để tổng hợp, chỉ đạo điều chỉnh kịp thời.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị xã hội chịu trách nhiệm tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia các nội dung triển khai trong kế hoạch; giám sát, phản biện việc thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân để báo cáo UBND và Đảng ủy xã. Đồng thời phối hợp tổ chức các hoạt động, hội nghị, cuộc vận động, đảm bảo mọi chính sách, kế hoạch được thực hiện đúng đối tượng và hiệu quả.

4. Công an xã chịu trách nhiệm tham mưu, phối hợp với UBND xã và các ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội trong việc đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội phục vụ triển khai các chương trình, dự án, kế hoạch; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật đến nhân dân; giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

5. Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy xã triển khai nghiêm túc nhiệm vụ được giao, quán triệt, học tập và phổ biến Nghị quyết 66-NQ/TW của Bộ Chính trị cùng Chương trình hành động số 08-CTr/TU của Tỉnh ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên; Hướng dẫn đảng viên và nhân dân thực hiện các nội dung của kế hoạch, lồng ghép tổ chức sinh hoạt định kỳ và báo cáo kết quả thực hiện về Đảng ủy xã; phối hợp chặt chẽ với UBND xã, MTTQ và các đoàn thể kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ tại cơ sở, kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, bảo đảm việc triển khai đồng bộ và hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của xã.

Kế hoạch này là cơ sở quan trọng để phát huy công tác xây dựng và thi hành pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, đồng thời phục vụ thiết thực cho sự nghiệp phát triển kinh tế – xã hội của xã. Đề nghị các cấp ủy,

chính quyền, đoàn thể từ xã đến thôn nghiêm túc triển khai thực hiện, góp phần đưa Nghị quyết 66-NQ/TW vào cuộc sống một cách thiết thực, hiệu quả.

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh ủy,
- Đồng chí BTV tỉnh ủy phụ trách xã,
- Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND xã,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BCH đảng bộ xã,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Lưu VPĐU

**TM. ĐẢNG ỦY**

**BÍ THƯ**



**Nguyễn Trung Nguyên**